

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 235/2021/HS-ST
Ngày: 23 – 12 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT – TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Nhàn
2. Bà Nguyễn Thị Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 258/2021/TLST - HS ngày 10 tháng 12 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2021/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc T; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1988, tại Đắc Lắc; hộ khẩu thường trú: Số 260 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Ngọc T1, sinh năm 1962 (đã chết), con bà Trần Thị Xuân L, sinh năm 1967 (đã chết); Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 02 anh em và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 03/8/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 40 phút ngày 03/8/2021, tại khu vực ngã ba đường vành đai 4 - D112 thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Công an phường Thới Hòa phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế

- ma túy đang tuân tra phát hiện Huỳnh Ngọc T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 37M1-03224 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của T đang mặc có 03 (ba) gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. T khai chất tinh thể màu trắng trong gói nylon hàn kín là ma túy đá (Methamphetamine) của T mua được để sử dụng nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ vật chứng gồm: 03 (ba) gói nylon miệng kéo dính có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme gắn sim số 0878305933; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 37M1-03224; 01 (một) giấy bán xe mô tô biển số 37M1-03224.

Tại cơ quan điều tra, Huỳnh Ngọc T khai: Khoảng 09 giờ ngày 03/8/2021, T điện thoại cho đối tượng tên K (không rõ nhân thân lai lịch) qua mạng xã hội Facebook hỏi mua 900.000 đồng ma túy đá để sử dụng thì được K hẹn đến khu vực cổng sau khu du lịch Đại Nam thuộc phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giao ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 37M1-03224 đến cổng sau khu du lịch Đại Nam thì gặp Ken mua được 03 (ba) gói nylon miệng kéo dính chứa ma túy đá. T lấy 03 gói ma túy mua được cất vào túi quần phía trước bên phải T đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số 37M1-03224 đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T đi đến đoạn đường vành đai 4 - D112, thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu 03 gói ma túy miệng kéo dính chứa ma túy trong túi quần phía trước bên phải của T đang mặc.

Theo Kết luận giám định số 521/MT-PC09 ngày 11/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 0,9339 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 05/CT – VKSBC ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc Tiến, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng đúng như Kết luận giám định, Kết luận điều tra và Cáo trạng thể hiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh, hình phạt theo Cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm lại cuộc sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Vào lúc 11 giờ 40 phút ngày 03/8/2021, tại khu vực ngã ba đường vành đai 4 – D112 thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, lực lượng công an phường Thới Hòa phối hợp với Đội cảnh sát điều tra về tội phạm kinh tế – ma túy bắt quả tang Huỳnh Ngọc T đã có hành vi tàng trữ trái phép trong túi quần bên phải, phía trước 0,9339gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng.

[2.2] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy với khối lượng được giám định là 0,9339gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, điều đó cho thấy lỗi cố ý trong hành vi phạm tội của bị cáo. Từ những nhận định nêu trên đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 05/CT-VKSBC ngày 10/12/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện thì thấy: Hành vi bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của bản thân chính bị cáo và những người xung quanh, đồng thời gây ra cho xã hội những thiệt hại phi vật chất không thể cân đo, đong đếm được và còn là nguyên nhân của các loại tội phạm khác, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã đi ngược lại với mọi hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật, với chủ trương, chính sách của Nhà nước về ngăn chặn, đẩy lùi, xoá bỏ tệ nạn ma túy trong nhân dân. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nghiện ma túy. Bên cạnh đó bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ đều đã chết. Bị

cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những đặc điểm mà Hội đồng xét xử cần xem xét, đánh giá để có một hình phạt đúng quy định.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về vật chứng:

[6.1] Trọng lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,7724gam Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Realme gắn số sim 0878305933 là phương tiện bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu Sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại các Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6.2] Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 37M1-03224; 01 giấy bán xe đứng tên người mua Vũ Thị N là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị N, chị N không biết Tiến mượn xe để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó xe đã được trao trả cho chủ sở hữu là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[08] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 8 năm 2021.

2. Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì được niêm phong ghi số 521/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,7724gam Methamphetamine; 01 sim số thuê bao 0878305933.

Nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Realme.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2021 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Ngọc T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T. Bình Dương;
- VKSND T. Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Bị cáo;
- Lưu H.s; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Nga